

PHỤ LỤC I
BẢNG TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2020 của UBND huyện Nam Đông)

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Khoản mục chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Chi phí trước thuế	Thuế GTGT	Chi phí sau thuế
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]
1	Chi phí xây lắp	G1	A+B			898.617.000
1.1	Bảo dưỡng đường huyện	A		642.379.091	64.237.909	706.617.000
1.2	Bảo dưỡng đường xã	B		174.545.455	17.454.545	192.000.000
2	Chi phí quản lý dự án	G2	$A/1,1 * 2,936% * 0,8$	15.088.200		15.088.000
3	Chi phí giám sát thi công	G3	$A/1,1 * 3,203% * 1,1$	20.575.402	2.057.540	22.633.000
4	Chi phí thẩm tra quyết toán	G4	$(TMDT-G5) * 0,57%$			5.368.000
5	Chi phí dự phòng	G5				3.384.000
	Tổng cộng	G	G1+G2+...+G5			945.090.000

(Bảng chữ: Chín trăm bốn mươi lăm triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng)